TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:16/2018/HS-ST
Ngày 25-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông **Châu Vũ Bình** và Ông **Lê Anh Chiến**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Vĩnh Lộc**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Phụng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:14/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thanh Nh, sinh năm 1994 tại Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp Thạnh K, xã An Thạnh T, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H sinh năm 1954 và bà Võ Thị H sinh năm 1951; bị cáo chưa có vợ và chưa có con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 29-9-2010 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo về tội "Cướp giật tài sản", ngày 15-11-2011 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 23-4-2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" tổng hợp hình phạt 04 năm 09 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 19-11-2015, bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14-01-2018, tạm giam ngày 20-01-2018 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/ **Huỳnh Văn N**- sinh năm 1962; (có mặt)

2/ **Huỳnh Văn T**- sinh năm 1988; (có mặt)

Cùng trú tại: ấp Bình K 1, xã Bình Phục N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

- *Người làm chứng:*

Bùi Ngọc Th- sinh năm 1994; (vắng mặt)

Trú tại: ấp Trảnh Tranh, xã Hòa An, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 11-01-2018 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63B8-031.88 chở Bùi Ngọc Th (bạn gái Nh) chạy trên địa bàn ấp Bình Khương 1, xã Bình Phục Nhứt khi đi ngang qua nhà ông Huỳnh Văn N thấy không khóa cửa nên bị cáo đậu xe trước lộ kêu Th đứng đợi để bị cáo đi vệ sinh. Bị cáo đi đến cửa rào nhà ông N lấy 01 cục đá và 01 đoạn sắt cạnh hàng rào, đập bung ổ khóa cửa rào và cửa nhà ông N. Sau khi vào nhà bị cáo lấy con dao thái lan cạy cửa tủ lấy một sấp tiền để trong bóp, sau đó ra phòng bên lấy tiền để trong cặp, tổng cộng số tiền lấy được là 37.000.000 đồng, bị cáo ra xe chở Th đi về nhà trọ, trên đường đi bị cáo đưa số tiền trên cho Th cất giữ. Số tiền trộm được bị cáo tiêu xài cá nhân và mua một số nữ trang vàng 18K gồm: 01 sợi dây chuyền vàng kiểu loại dây móc xích + mặt hình thánh giá, 01 chiếc kiềng vàng đeo cổ nữ có mặt hình con mèo, 04 chiếc nhẫn kiểu đeo tay bằng vàng, 07 chiếc vòng đeo tay bằng vàng.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSNDCG ngày 10-4-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của bị cáo Lê Thanh Nh đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Lê Thanh Nh từ 02 năm – 02 năm 06 tháng tù.

* Trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Các bị hại Huỳnh Văn N, Huỳnh Văn T đã nhận lại tài sản và có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ theo biên bản ngày 13-4-2018.

Đối với các vật chứng: 01 chiếc kiềng loại vòng đeo cổ có mặt hình con mèo; 01 sợi dây chuyền móc xích có mặt thánh giá 2 dây và 2 mặt 4c88- 1PO = 4c78 vàng 18k; 04 chiếc nhẫn trong đó có 2 chiếc cà rá, 2 nhẫn xoắn liền hột 3c19-1p7 = 3c02 vàng 18k; 07 chiếc vòng đeo tay loại vàng xê men khóa 3c91 vàng 18k. Đã trao trả cho ông Huỳnh Văn N (biên bản trả lại đồ vật ngày 07-02-2018). Đối với chiếc xe mô tô hai bánh Yamaha hiệu Luvias biển kiểm soát 63B8-031.88 số máy 44s1-061674, số khung 4s10BY061669, xe màu trắng đỏ và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Lê Thị Thu S sinh năm 1989 ngụ Khu 2, thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, Tiền Giang Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Gạo đã bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Tân Phước để điều tra xử lý trong vụ án

khác (biên bản giao nhận vật chứng ngày 09-3-2018). Do đó Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết các vật chứng nêu trên.

Tại phiên tòa bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lê Thanh Nh đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở xác định vào khoảng 09 giờ ngày 11-01-2018 bị cáo Nh đã có hành vi lấy trộm 37.000.000 đồng của ông Nhu và anh Tâm.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì " Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Như vậy hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo Lê Thanh Nh như phân tích trên, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài không phải bỏ công sức lao động nên bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm bất hợp pháp đến quyền sở hữu tài sản của các bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Về nhân thân: Bị cáo có 03 tiền sử về các tội "cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không ăn năn, hối cải mà vẫn tiếp tục phạm tội, điều đó cho thấy ý thức rất xem thường pháp luật của bị cáo, do đó cần có mức án thật nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét bị cáo thành khẩn khai báo, đã thu hồi và khắc phục một phần hậu quả cho các bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Bùi Ngọc Th trong quá trình điều tra chưa đủ căn cứ khởi tố, nên cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Chợ Gạo không khởi tố đố với Bùi Ngọc Th.

[3] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo đã trao trả cho ông Huỳnh Văn N và anh Huỳnh Văn T: 01 chiếc kiềng loại vòng đeo cổ có mặt hình con mèo; 01 sợi dây chuyền móc xích có mặt thánh giá 2 dây và 2 mặt 4c88- 1PO = 4c78 vàng 18k; 04 chiếc nhẫn trong đó có 2 chiếc cà rá, 2 nhẫn xoắn liền hột 3c19-1p7 = 3c02 vàng 18k; 07 chiếc vòng đeo tay loại vàng xê men khóa 3c91 vàng 18k (theo biên bản trả lại đồ vật ngày 07-02-2018). Đối với chiếc xe mô tô hai bánh Yamaha hiệu Luvias biển kiểm soát 63B8-031.88 số máy 44s1-061674, số khung 4s10BY061669, xe màu trắng đỏ và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Lê Thị Thu S sinh năm 1989 ngụ Khu 2, thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, Tiền Giang Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Gạo đã bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Tân Phước để điều tra xử lý trong vụ án khác (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09-3-2018). Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Các vật chứng gồm: 01 con dao bấm bằng kim loại, màu đen, dài khoảng 10cm; 01 giấy bán xe Luvias giữa Phan Thanh T và Bùi Ngọc Th (bản photo); 01 ổ khóa kim loại màu vàng; 01 ổ khóa kim loại màu trắng. Không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại ông N, anh T đã nhận lại tài sản gồm: 01 chiếc kiềng loại vòng đeo cổ có mặt hình con mèo; 01 sợi dây chuyền móc xích có mặt thánh giá 2 dây và 2 mặt 4c88-1PO = 4c78 vàng 18k; 04 chiếc nhẫn trong đó có 2 chiếc cà rá, 2 nhẫn xoắn liền hột 3c19-1p7 = 3c02 vàng 18k; 07 chiếc vòng đeo tay loại vàng xê men khóa 3c91 vàng 18k. Theo biên bản trả lại đồ vật ngày 07-02-2018, ông N và anh T không có ý kiến yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lê Thanh Nh** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Lê Thanh Nh** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14-01-2018.

+ Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy các vật chứng sau: 01 con dao bấm bằng kim loại, màu đen, dài khoảng 10cm; 01 giấy bán xe Luvias giữa Phan Thanh T và Bùi Ngọc Th (bản

photo); 01 ổ khóa kim loại màu vàng; 01 ổ khóa kim loại màu trắng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13-4-2018)

+ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Thanh Nh phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, bị hại, người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Phương